KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J01 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J001	VŨ BÌNH AN	11/12/2003	THCS Phúc Diễn	Hà Nội
2	J002	NGUYỄN MỸ BÌNH AN	4/25/2003	THCS Nguyễn Nghiêm	Quảng Ngãi
3	J003	NGUYỄN HẠNH AN	9/3/2003	THCS Trưng Vương - Hoàn Kiếm	Hà Nội
4	J004	BÙI HOÀNG AN	3/26/2003	THCS Thị trấn Văn Điển	Hà Nội
5	J005	NGUYỄN HOÀNG AN	7/19/2003	THPT Chuyên Hà Nội – Amsterdam	Hà Nội
6	J006	HUỲNH HỒNG AN	9/23/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
7	J007	PHAN HỮU AN	7/20/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
8	J008	TRẦN XUÂN AN	7/20/2002	THCS Lê Quý Đôn - Cầu Giấy	Hà Nội
9	J009	NGUYỄN ĐÀI ANH	10/18/2003	THCS Vĩnh Yên	Vĩnh Phúc
10	J010	NGUYỄN DIỆU ANH	5/21/2003	Song ngữ quốc tế Horizon	Hà Nội
11	J011	LÊ ĐỨC ANH	10/30/2003	THCS Xuân Mai A	Hà Nội
12	J012	NGUYỄN ĐỨC ANH	12/23/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
13	J013	TRẦN LÊ ĐỨC ANH	2/9/2003	THCS Trần Đăng Ninh	Nam Đinh
14	J014	NGUYỄN HẢI ANH	10/9/2003	THCS-THPT M.V.Lômônôxốp	Hà Nội
15	J015	NGUYỄN HOÀNG ANH	8/22/2003	THCS-THPT Newton	Hà Nội
16	J016	TRẦN HOÀNG ANH	12/27/2003	THCS Đông Thái	Hà Nội
17	J017	TRỊNH KIỀU ANH	11/17/2003	THCS Nguyễn Du	Hà Nội
18	J018	NGUYỄN MAI ANH	9/12/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
19	J019	NGUYỄN THỊ MAI ANH	6/18/2003	THCS Đặng Thai Mai	Nghệ An
20	J020	PHÙNG THỊ MAI ANH	5/18/2003	THCS Võ Thị Sáu	Hải Dương
21	J021	ĐOÀN MINH ANH	7/11/2003	THCS Thị trấn Văn Điển	Hà Nội
22	J022	ĐÀO TRẦN MINH ANH	10/29/2003	THCS Chu Văn An - Tây Hồ	Hà Nội
23	J023	ĐỖ TRẦN MINH ANH	12/26/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
24	J024	PHÙNG NAM ANH	5/17/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J02 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J025	DƯƠNG NGỌC ANH	6/25/2003	THCS Hoàng Liệt	Hà Nội
2	J026	TRẦN NGỌC ÁNH	1/27/2003	THCS Phú Thái	Hải Dương
3	J027	NHIẾP LÊ NGỌC ANH	8/17/2003	THCS Chu Văn An - Tây Hồ	Hà Nội
4	J028	NGUYỄN SỸ NGUYÊN ANH	12/9/2003	THCS Đoàn Thị Điểm	Hà Nội
5	J029	CHU VŨ NGUYÊN ANH	4/7/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
6	J030	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	10/24/2003	THCS Kim Sơn	Hà Nội
7	J031	PHẠM PHƯƠNG ANH	2/6/2003	THCS Yên Lạc	Vĩnh Phúc
8	J032	LÊ PHƯỢNG ANH	10/28/2003	THCS Lê Quý Đôn - Cầu Giấy	Hà Nội
9	J033	NGUYỄN THU PHƯƠNG ANH	7/14/2003	THCS Võ Thị Sáu	Hải Dương
10	J034	NGUYỄN QUANG ANH	11/22/2003	THCS Trưng Vương - Hoàn Kiếm	Hà Nội
11	J035	NGUYỄN QUANG ANH	3/20/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
12	J036	PHAN QUANG ANH	11/12/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
13	J037	NGUYỄN QUỐC ANH	12/8/2003	THCS Ngô Gia Tự	Hà Nội
14	J038	NGUYỄN QUỲNH ANH	7/15/2003	THCS Sơn Tây	Hà Nội
15	J039	NGÔ TUẤN ANH	12/9/2003	THCS Hoàng Liệt	Hà Nội
16	J040	NGUYỄN TUẤN ANH	1/25/2003	THCS Hoàng Liệt	Hà Nội
17	J041	LÊ VIỆT ANH	10/19/2003	THCS Kim Đồng	Hòa Bình
18	J042	VŨ VIỆT ANH	3/26/2003	THCS Nguyễn Hiền	Nam Đinh
19	J043	LÊ MINH VIỆT ANH	4/14/2003	THCS Vĩnh Yên	Vĩnh Phúc
20	J044	TRẦN VÂN ANH	12/29/2003	THCS Nam Từ Liêm	Hà Nội
21	J045	NGUYỄN THÁI TUẤN B	12/7/2003	THCS-THPT Newton	Hà Nội
22	J046	NGUYỄN KHÁNH BẰNG	6/4/2003	THCS Lương Thế Vinh	Hà Nội
23	J047	TRẦN GIA BẢO	7/1/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội
24	J048	NGÔ QUÝ BẢO	4/25/2003	THCS Sơn Tây	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J03 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J049	NGUYỄN MINH BEN	4/13/2003	THCS Đống Đa	Hà Nội
2	J050	TRƯƠNG GIA BÁCH	4/26/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
3	J051	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	4/14/2003	THCS Lê Ngọc Hân	Hà Nội
4	J052	NGÔ LÊ BÁCH	4/18/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
5	J053	NGUYỄN NGỌC BÍCH	9/17/2003	THCS Sơn Tây	Hà Nội
6	J054	PHẠM THANH HẢI BÌNH	10/1/2004	THCS Chu Văn An	Bình Dương
7	J055	ĐỖ VĂN BÌNH	3/4/2003	THCS Hoàng Liệt	Hà Nội
8	J056	TRẦN VĂN BÌNH	1/5/2003	THCS Tản Đà	Hà Nội
9	J057	CAO THỊ KHÁNH CHI	12/15/2003	THCS Tản Đà	Hà Nội
10	J058	LƯU LINH CHI	9/24/2003	THCS Sông Đà, TP Hòa Bình	Hòa Bình
11	J059	NGUYỄN QUỲNH CHI	12/16/2003	THCS Đoàn Thị Điểm	Hà Nội
12	J060	TRẦN THẢO CHI	4/21/2003	THCS Tản Đà	Hà Nội
13	J061	LÊ MINH CHÍ	9/2/2003	THCS-THPT Newton	Hà Nội
14	J062	NGUYỄN ANH CHÍNH	11/19/2003	THCS Xuân La	Hà Nội
15	J063	NGUYỄN THỊ HỒNG CHUYÊN	5/8/2003	THCS Đào Sư Tích	Nam Đinh
16	J064	LÊ KIM CHÚC	6/10/2003	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Vĩnh Long
17	J065	VŨ BÁ CÔNG	12/23/2003	THCS Lê Quý Đôn - Cầu Giấy	Hà Nội
18	J066	DƯƠNG ĐỨC CƯỜNG	9/23/2003	THCS Chu Văn An - Thanh Trì	Hà Nội
19	J067	NGUYỄN LÝ DUY CƯỜNG	9/7/2003	THCS Sông Đà	Hòa Bình
20	J068	TRẦN MẠNH CƯỜNG	5/20/2003	THCS Hữu Nghị	Hòa Bình
21	J069	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	2/3/2003	THCS Xuân Đỉnh	Hà Nội
22	J070	LÊ HOÀNG DŨNG	9/30/2003	THCS Ái Mộ	Hà Nội
23	J071	CỒ HUY DŨNG	9/29/2003	THCS Trần Đăng Ninh	Nam Đinh
24	J072	NGÔ QUANG DŨNG	9/28/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J04 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J073	BÙI TIẾN DŨNG	1/1/2003	THCS-THPT Newton	Hà Nội
2	J074	ĐẶNG TIẾN DŨNG	6/14/2003	THCS&THPT Hai Bà Trưng	Vĩnh Phúc
3	J075	NGUYỄN TIẾN DŨNG	7/23/2003	THCS Trần Phú	Hà Nội
4	J076	TRỊNH TIẾN DŨNG	8/23/2003	THCS Xuân Mai A	Hà Nội
5	J077	LÊ ĐOÀN TIẾN DŨNG	2/21/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Vĩnh Long
6	J078	PHẠM VIỆT DŨNG	2/28/2003	THCS Nguyễn Hiền	Nam Đinh
7	J079	PHAN NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	6/14/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
8	J080	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	3/28/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội
9	J081	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	9/23/2003	THCS Hữu Nghị, TP Hòa Bình	Hòa Bình
10	J082	NGUYỄN QUÝ DƯƠNG	11/17/2003	THCS Ngọc Châu	Hải Dương
11	J083	NGUYỄN LÊ QUÝ DƯƠNG	6/11/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
12	J084	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	5/31/2003	THCS Ngô Sỹ Liên	Hà Nội
13	J085	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	9/29/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
14	J086	LÃ TRIỀU DƯƠNG	3/6/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
15	J087	TẠ TÙNG DƯƠNG	2/16/2003	THCS Lương Thế Vinh	Hà Nội
16	J088	NGUYỄN LÊ TÙNG DƯƠNG	2/17/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
17	J089	NGUYỄN MINH DUY	6/2/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
18	J090	LÊ QUỐC DUY	9/9/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Vĩnh Long
19	J091	ĐẶNG SỸ DUY	3/19/2003	THCS Nam Trung Yên	Hà Nội
20	J092	QUẢN TUẤN DUY	4/26/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
21	J093	PHẠM VŨ DUY	4/15/2003	THCS Trưng Vương - Hoàn Kiếm	Hà Nội
22	J094	TRẦN CAO KỲ DUYÊN	1/29/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
23	J095	NGUYỄN THỊ DUYÊN	9/10/2003	THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
24	J096	NGUYỄN THỊ LINH ĐAN	10/20/2003	THCSLý Nhật Quang	Nghệ An

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J05 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J097	CAM HẢI ĐĂNG	11/25/2003	THCS Đa Tốn	Hà Nội
2	J098	VŨ HẢI ĐĂNG	5/10/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
3	J099	NGUYỄN HUỲNH MINH ĐĂNG	6/23/2003	THCS Chu Văn An	Bình Dương
4	J100	NGUYỄN BÁ MINH ĐẠT	10/26/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
5	J101	NGÔ QUỐC ĐẠT	1/8/2003	THCS Đoàn Thị Điểm	Hà Nội
6	J102	PHÙNG THÀNH ĐẠT	8/26/2003	THCS Tản Đà	Hà Nội
7	J103	LÊ TIẾN ĐẠT	6/1/2003	THCS Nguyễn Du	Hà Nội
8	J104	LÃ TRỌNG ĐẠT	10/19/2003	THCS Chu Văn An	Hải Phòng
9	J105	PHƯƠNG TUẤN ĐẠT	7/29/2003	THCS Nghĩa Tân	Hà Nội
10	J106	VÕ VĂN ĐẠT	10/11/2003	THCS Đặng Thai Mai	Nghệ An
11	J107	LÊ XUÂN ĐẠT	9/25/2003	THCS Thọ An	Hà Nội
12	J108	NGUYỄN ĐÔNG ĐÔ	10/13/2003	THCS Nguyễn Huy Tưởng	Hà Nội
13	J109	TRẦN ANH ĐỨC	6/5/2003	THCS Ngọc Lâm	Hà Nội
14	J110	DƯ VŨ MẠNH ĐỨC	12/25/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
15	J111	TRẦN MINH ĐỨC	1/19/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
16	J112	LÊ NGÔ MINH ĐỨC	11/4/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Vĩnh Long
17	J113	NGUYỄN QUÝ ĐỨC	11/7/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
18	J114	NGUYỄN THANH ĐỨC	11/28/2003	THCS Nguyễn Huy Tưởng	Hà Nội
19	J115	VŨ TRỌNG ĐỨC	6/27/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
20	J116	NGUYỄN TUẤN ĐỨC	3/16/2003	THCS Nguyễn Thượng Hiền	Hà Nội
21	J117	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	1/29/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
22	J118	TRỊNH VIỆT ĐỨC	7/20/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
23	J119	ĐỖ HƯƠNG GIANG	2/23/2003	THCS Phú Thái	Hải Dương
24	J120	QUÁCH HƯƠNG GIANG	1/11/2003	THCS Tân Lập	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J06 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J121	LẠI NGUYỄN NGÂN GIANG	3/20/2003	THCS-THPT M.V.Lômônôxốp	Hà Nội
2	J122	LÊ TRƯỜNG GIANG	5/18/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
3	J123	ĐẶNG THÁI HÀ	2/27/2003	THCS Nam Trung Yên	Hà Nội
4	J124	TỐNG THU HÀ	1/19/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
5	J125	TRẦN THU HÀ	9/23/2003	THCS Kim Đồng	Hòa Bình
6	J126	TRƯƠNG THU HÀ	1/9/2003	THCS Hoàng Liệt	Hà Nội
7	J127	NGUYỄN VIỆT HÀ	4/26/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
8	J128	CHU THỊ VIỆT HÀ	6/27/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
9	J129	NGUYỄN HOÀNG HẢI	10/4/2003	THCS Lê Qúy Đôn	Hòa Bình
10	J130	TẠ HOÀNG HẢI	12/1/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
11	J131	KIỀU NAM HẢI	7/11/2003	THCS Trưng Vương - Mê Linh	Hà Nội
12	J132	PHÍ NGÂN HẢI	12/26/2003	THCS-THPT Newton	Hà Nội
13	J133	NGUYỄN THANH HẢI	1/16/2003	THCS Trần Đăng Ninh	Nam Đinh
14	J134	LÊ TRUNG HẢI	12/19/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
15	J135	NGUYỄN MINH HẰNG	2/17/2003	THCS Trần Đăng Ninh	Nam Đinh
16	J136	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	4/22/2003	THCS Lương Thế Vinh	Hà Nội
17	J137	NGUYỄN THU HẰNG	10/9/2003	THCS Ngọc Châu	Hải Dương
18	J138	LÊ HOÀNG HẠNH	5/3/2003	THCS Thị trấn Trâu Quỳ	Hà Nội
19	J139	PHẠM THỊ HỒNG HẠNH	7/9/2003	THCS Hoàng Liệt	Hà Nội
20	J140	PHẠM ĐỨC HẬU	2/24/2003	THCS Tân Thành	Hải Phòng
21	J141	ĐÀO MINH HIỂN	12/30/2003	THCS Phúc Diễn	Hà Nội
22	J142	CHU THỊ MINH HIỀN	8/3/2003	THCS Tản Đà	Hà Nội
23	J143	PHẠM VINH HIỂN	8/16/2003	THCS Võ Thị Sáu	Hải Dương
24	J144	NGUYỄN CÔNG HIẾU	1/28/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J07 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J145	NGUYỄN DANH HIẾU	5/15/2003	THCS Trưng Vương - Hoàn Kiếm	Hà Nội
2	J146	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	10/3/2003	THCS Trần Phú	Hà Nội
3	J147	LÊ ĐỨC HIẾU	5/11/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
4	J148	NGUYỄN MẠNH HIẾU	9/29/2003	THCS Lê Qúy Đôn	Hòa Bình
5	J149	LƯƠNG MINH HIẾU	3/31/2003	THCS Ngọc Lâm	Hà Nội
6	J150	NGUYỄN MINH HIẾU	5/10/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
7	J151	NGUYỄN MINH HIẾU	1/25/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
8	J152	LÊ TRUNG HIẾU	2/5/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
9	J153	NGUYỄ TRUNG HIẾU	8/25/2003	THCS Thăng Long	Hà Nội
10	J154	TRẦN VŨ QUỲNH HOA	12/31/2003	THCS Ngọc Châu	Hải Dương
11	J155	ĐẶNG TRẦN VIỆT HOA	1/26/2003	THCS Sơn Tây	Hà Nội
12	J156	NGUYỄ CẢNH HOÀNG	1/4/2003	THCS Thăng Long	Hà Nội
13	J157	NGUYỄN CẢNH HOÀNG	12/24/2003	THCS Hoàng Liệt	Hà Nội
14	J158	TẠ CÔNG HOÀNG	3/11/2003	THCS Nguyễn Nghiêm	Quảng Ngãi
15	J159	NGUYỄN HUY HOÀNG	8/10/2003	THCS Trưng Vương - Mê Linh	Hà Nội
16	J160	NGUYỄN HUY HOÀNG	11/27/2003	THCS Nguyễn Hiền	Nam Đinh
17	J161	VƯƠNG KIM HOÀNG	11/28/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
18	J162	LÊ MINH HOÀNG	2/3/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
19	J163	NGUYỄN NGỌC BẢO HÂN	9/19/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
20	J164	LÊ NGỌC GIA HÂN	2/13/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
21	J165	PHẠM DUY HÒA	12/28/2003	THCS Đồng Tiến	Hòa Bình
22	J166	NGUYỄN HỮU NAM HÒA	5/6/2003	THCS Sài Sơn	Hà Nội
23	J167	PHAN VĨNH HÒA	8/7/2003	THCS Sông Đà	Hòa Bình
24	J168	LÊ TRẦN CÔNG HƯNG	9/8/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J08 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J169	VŨ DUY HƯNG	9/8/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
2	J170	NGUYỄN PHÚ HƯNG	12/24/2003	THCS Hùng vương, TX Phú Thọ	Phú Thọ
3	J171	NGUYỄN PHÚ HƯNG	12/24/2003	THCS Hùng Vương	Phú Thọ
4	J172	HOÀNG VIỆT HƯNG	10/16/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
5	J173	ĐẶNG VŨ QUỲNH HƯƠNG	1/11/2003	THCS Phú Thái	Hải Dương
6	J174	ĐÀO ĐỨC HUY	5/2/2003	THCS Giáp Bát	Hà Nội
7	J175	HOÀNG ĐỨC HUY	12/4/2003	THCS Nguyễn Huy Tưởng	Hà Nội
8	J176	PHÙNG ĐÌNH GIA HUY	8/7/2003	THCS Ngọc Lâm	Hà Nội
9	J177	ĐỖ HOÀNG GIA HUY	7/31/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
10	J178	NGUYỄN VŨ GIA HUY	11/17/2003	THCS Đông Thái	Hà Nội
11	J179	LƯƠNG NGỌC HUY	1/2/2003	THCS Nguyễn Thượng Hiền	Hà Nội
12	J180	BÙI QUANG HUY	6/26/2002	THCS Thanh Xuân Nam	Hà Nội
13	J181	BÙI QUANG HUY	8/14/2003	THCS Đồng Tiến	Hòa Bình
14	J182	ĐẶNG QUANG HUY	10/11/2003	THCS Đa Tốn	Hà Nội
15	J183	NGÔ QUANG HUY	11/23/2003	THCS Định An	Kiên Giang
16	J184	BÙI NGUYỄN QUANG HUY	8/17/2003	THCS Chu Văn An	Hải Phòng
17	J185	NGUYỄN XUÂN HUY	9/23/2003	THPT Chuyên Hà Nội – Amsterdam	Hà Nội
18	J186	TRẦN XUÂN HUY	8/26/2003	THCS Giáp Bát	Hà Nội
19	J187	ĐỖ MINH HUYỀN	8/5/2003	THCS Lê Ngọc Hân	Hà Nội
20	J188	TRẦN ĐỨC HÙNG	2/3/2003	THCS Bê Tông	Hà Nội
21	J189	NGUYỄN QUỐC HÙNG	11/13/2003	THCS Lê Ngọc Hân	Hà Nội
22	J190	NGUYỄN SINH HÙNG	8/12/2003	THCS Kim Đồng	Hòa Bình
23	J191	ĐINH VIỆT HÙNG	4/5/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
24	J192	LÃ NGUYỄN GIA HY	7/16/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J09 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J193	HOÀNG KHẢI	12/9/2003	THCS Hùng Vương	Phú Thọ
2	J194	HOÀNG KHẢI	12/9/2003	THCS Hùng Vương	Phú Thọ
3	J195	NGUYỄN KIM KHẢI	5/18/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
4	J196	NGUYỄN LÊ TUẤN KHANG	10/16/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
5	J197	NGUYỄN TƯỜNG KHANG	7/13/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
6	J198	PHAN VĨNH KHANG	7/17/2003	THCS Tân Mai	Hà Nội
7	J199	ĐỖ MAI KHANH	12/29/2003	THCS Đống Đa	Hà Nội
8	J200	ĐỖ BÁCH KHOA	10/24/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
9	J201	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	11/8/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
10	J202	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	1/17/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
11	J203	PHẠM ĐĂNG KHOA	7/16/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
12	J204	TRẦN PHAN ĐĂNG KHOA	10/30/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
13	J205	ĐẶNG PHÚC KHOA	10/22/2003	THCS Đào Sư Tích	Nam Đinh
14	J206	TRẦN VIỆT KHOA	1/4/2003	THCS Yên Lạc	Vĩnh Phúc
15	J207	PHẠM GIA KHÁNH	3/24/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội
16	J208	TỐNG GIA KHÁNH	12/16/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
17	J209	NGUYỄN HỮU KHÁNH	1/27/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
18	J210	ĐÀO VŨ MINH KHÁNH	10/20/2003	THCS Tân Định	Hà Nội
19	J211	VŨ NHÂN KHÁNH	10/30/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
20	J212	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	9/2/2003	THCS Nguyễn Nghiêm	Quảng Ngãi
21	J213	HOÀNG PHẠM VIỆT KHÔI	8/4/2003	THCS Chu Văn An - Tây Hồ	Hà Nội
22	J214	NGÔ DƯƠNG MINH KHUÊ	10/21/2003	THCS Nguyễn Nghiêm	Quảng Ngãi
23	J215	VŨ NGỌC KHUÊ	10/21/2003	THCS Võ Thị Sáu	Hải Dương
24	J216	CAO NGUYỄN ANH KIỆT	7/31/2003	THCS Võ Văn Kiệt	Kiên Giang

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J10 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J217	NGUYỄN TUẤN KIỆT	4/8/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
2	J218	PHẠM TUẤN KIỆT	1/10/2003	THCS Lê Quý Đôn	Kiên Giang
3	J219	HOÀNG BÌNH KIÊN	5/28/2003	THCS Nguyễn Du	Hà Nội
4	J220	TRẦN MẠNH KIÊN	5/10/2003	THCS Đồng Tiến	Hòa Bình
5	J221	VŨ HOÀNG TRUNG KIÊN	1/6/2003	THCS Nam Trung Yên	Hà Nội
6	J222	NGUYỄN TRẦN TRUNG KIÊN	4/6/2003	THCS Nguyễn Du	Hà Nội
7	J223	NGUYỄN XUÂN KIÊN	12/7/2003	THCS Đống Đa	Hà Nội
8	J224	NGUYỄN XUÂN KỲ	12/15/2003	THCS Trưng Vương - Mê Linh	Hà Nội
9	J225	ĐÀO THỊ NGỌC LAN	3/30/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Kiên Giang
10	J226	LÊ THỊ PHƯƠNG LAN	1/9/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
11	J227	PHẠM THỊ THUỶ LỆ	4/23/2003	THCS Nguyễn Hiền	Nam Đinh
12	J228	LÊ DIỆU LINH	8/2/2003	THCS Đống Đa	Hà Nội
13	J229	TRẦN HẢI LINH	8/27/2003	THCS Nguyễn Du	Hà Nội
14	J230	NGUYỄN QUẢNG HẢI LINH	10/2/2003	THCS Tô Hoàng	Hà Nội
15	J231	DƯƠNG HỒNG LINH	12/17/2003	THCS Hồng Bàng	Hải Phòng
16	J232	ĐẶNG KHÁNH LINH	6/6/2003	THCS Trần Phú	Hà Nội
17	J233	NGUYỄN MAI LINH	6/11/2003	THCS Lê Quý Đôn - Cầu Giấy	Hà Nội
18	J234	ĐOÀN THỊ NGỌC LINH	7/22/2003	THCS Thăng Long	Hà Nội
19	J235	NGUYỄN NHẬT LINH	5/22/2003	THCS Nghĩa Tân	Hà Nội
20	J236	NGUYỄN NHẬT LINH	2/14/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội
21	J237	VŨ PHƯƠNG LINH	1/8/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
22	J238	NGÔ THỊ PHƯƠNG LINH	9/14/2003	THCS Tân Thành	Hải Phòng
23	J239	BÙI THÙY LINH	4/5/2003	THCS Tân Mai	Hà Nội
24	J240	NGUYỄN THÙY LINH	8/4/2003	THCS Ngọc Châu	Hải Dương

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J11 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J241	PHẠM THÙY LINH	3/18/2003	THCS Chu Văn An - Thanh Trì	Hà Nội
2	J242	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	8/21/2003	THCS Yên Lạc	Vĩnh Phúc
3	J243	NGUYỄN THỊ TRANG LINH	1/14/2003	THCS Nam Trung Yên	Hà Nội
4	J244	NGUYỄN VIỆT LÂM	2/20/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
5	J245	HOÀNG BẢO LÂM	7/6/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
6	J246	ĐỖ PHÚC LÂM	11/13/2003	THCS Ái Mộ	Hà Nội
7	J247	LÊ QUỐC LÂM	8/31/2003	THCS Trưng Nhị	Hà Nội
8	J248	TRẦN TÙNG LÂM	7/8/2003	THCS Tân Mai	Hà Nội
9	J249	ĐINH VŨ TÙNG LÂM	1/21/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
10	J250	NGUYỄN CHÍ LONG	8/11/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
11	J251	ĐỖ ĐỨC LONG	7/17/2003	THCS Phú Thị	Hà Nội
12	J252	TRẦN ĐỨC LONG	2/13/2003	THCS Phú Thái	Hải Dương
13	J253	NGUYỄN HẢI LONG	11/12/2003	THCS Thành Công	Hà Nội
14	J254	NGUYỄN KHẮC HẢI LONG	11/18/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
15	J255	BÙI HOÀNG LONG	11/19/2002	THCS Archimedes Acadymy	Hà Nội
16	J256	NGÔ ĐÌNH LUYỆN	4/28/2003	THCS Nguyễn Huy Tưởng	Hà Nội
17	J257	NGUYỄN THẢO LY	5/28/2003	THCS Ngọc Lâm	Hà Nội
18	J258	NGUYỄN ĐÌNH MẠNH	8/9/2002	THCS Khương Đình	Hà Nội
19	J259	ĐẶNG ĐỨC MẠNH	7/22/2002	THCS Thanh Xuân Nam	Hà Nội
20	J260	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	3/15/2003	THCS Nghĩa Tân	Hà Nội
21	J261	ĐỖ QUANG MẠNH	5/7/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
22	J262	BÙI TIẾN MẠNH	1/2/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
23	J263	PHẠM TIẾN MẠNH	4/6/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
24	J264	LÊ MINH	12/1/2003	THCS Sơn Tây	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J12 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J265	NGUYỄN BẢO MINH	4/6/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
2	J266	PHẠM THẾ BÌNH MINH	4/28/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
3	J267	NGUYỄN CÔNG MINH	2/7/2003	THCS Võ Thị Sáu	Hải Dương
4	J268	TRANG ĐÀO CÔNG MINH	10/28/2003	THCS Tân Mai	Hà Nội
5	J269	BÙI ĐỨC MINH	12/16/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
6	J270	ĐỖ ĐỨC MINH	1/2/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
7	J271	TẠ ĐỨC MINH	12/2/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội
8	J272	HUỲNH NGỌC GIA MINH	2/22/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
9	J273	ĐỖ HOÀNG MINH	8/29/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
10	J274	VƯƠNG HOÀNG MINH	10/22/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
11	J275	ĐÀO NGỌC MINH	11/18/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
12	J276	NGUYỄN NGỌC MINH	3/25/2003	THCS Võ Thị Sáu	Hải Dương
13	J277	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	10/17/2003	THCS Nam Trung Yên	Hà Nội
14	J278	TRIỆU THỊ NGỌC MINH	8/4/2003	THCS Vĩnh Yên	Vĩnh Phúc
15	J279	ĐẶNG NHẬT MINH	4/28/2003	THCS Đoàn Thị Điểm	Hà Nội
16	J280	LÊ NHẬT MINH	10/17/2003	THCS Thành Công	Hà Nội
17	J281	NGUYỄN QUANG MINH	1/22/2003	THPT Chuyên Hà Nội – Amsterdam	Hà Nội
18	J282	NGUYỄN NGỌC QUANG MINH	11/23/2003	THCS Lê Ngọc Hân	Hà Nội
19	J283	ĐOÀN THÙY MINH	8/2/2003	THCS Chu Văn An	Bình Dương
20	J284	NGUYỄN TUẤN MINH	3/3/2003	THCS Trần Phú	Hải Phòng
21	J285	TRẦN TUẤN MINH	7/19/2003	THCS Nguyễn Huy Tưởng	Hà Nội
22	J286	LÊ XUÂN TUẤN MINH	2/18/2003	THCS Thăng Long	Hà Nội
23	J287	NGUYỄN TƯỜNG MINH	6/6/2003	THCS Trần Phú	Hải Phòng
24	J288	NGUYỄN XUÂN MINH	4/17/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J13 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J289	ĐỖ THỊ HUYỀN MY	6/9/2003	THCS Sài Sơn	Hà Nội
2	J290	HOÀNG THỊ TRÀ MY	10/21/2003	THCS Tân Mai	Hà Nội
3	J291	NGUYỄN ĐÌNH NAM	7/22/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
4	J292	CHU ĐỨC NAM	7/30/2003	THCS Minh Đức	Hà Nội
5	J293	NGUYỄN TRẦN HẢI NAM	8/20/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
6	J294	LƯƠNG HOÀI NAM	10/9/2003	THCS Chu Văn An - Thanh Trì	Hà Nội
7	J295	ĐỖ HOÀNG NAM	10/8/2003	THCS Đa Tốn	Hà Nội
8	J296	NGÔ HOÀNG NAM	2/1/2003	THCS Lê Quý Đôn - Cầu Giấy	Hà Nội
9	J297	HOÀNG MINH NAM	6/26/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
10	J298	TRẦN LÊ NHẬT NAM	1/16/2003	THCS Thành Công	Hà Nội
11	J299	BÙI PHƯƠNG NAM	2/1/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội
12	J300	TRỊNH QUANG NAM	12/15/2003	THCS Tô Hoàng	Hà Nội
13	J301	NGUYỄN VĂN NAM	2/6/2003	THCS Yên Lạc	Vĩnh Phúc
14	J302	HÀ CÔNG NGA	3/5/2003	THCS Tây Tựu	Hà Nội
15	J303	LÊ THỊ THANH NGA	3/15/2003	THCS Hùng Vương	Phú Thọ
16	J304	LÊ THỊ THANH NGA	3/15/2003	THCS Hùng Vương	Phú Thọ
17	J305	ĐỖ THÚY NGA	8/30/2003	THCS-THPT M.V.Lômônôxốp	Hà Nội
18	J306	TRẦN HỮU NGHĨA	9/26/2003	THCS Lê Quý Đôn - Cầu Giấy	Hà Nội
19	J307	LÊ MINH NGHĨA	1/21/2003	THCS Nghĩa Tân	Hà Nội
20	J308	TRẦN TRỌNG NGHĨA	2/25/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Vĩnh Long
21	J309	LÊ TRUNG NGHĨA	4/9/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
22	J310	LÊ TUẤN NGHĨA	2/13/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
23	J311	TRƯƠNG TUẤN NGHĨA	9/18/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
24	J312	TRƯƠNG TUẤN NGHĨA	8/12/2003	THCS Xuân La	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J14 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J313	NGUYỄN HOÀI NGỌC	6/16/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
2	J314	TRIỆU HỒNG NGỌC	1/14/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
3	J315	DOÃN THỊ HỒNG NGỌC	6/2/2003	THCS Nguyễn Thượng Hiền	Hà Nội
4	J316	DƯ THIÊN NHƯ NGỌC	4/17/2003	THCS Lê Quý Đôn	Kiên Giang
5	J317	HÀ THỊ NGỌC	10/16/2003	THCS Nguyễn Thượng Hiền	Hà Nội
6	J318	NGUYỄN THỊ HÀ NGÂN	10/10/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
7	J319	TĂNG QUỲNH NGÂN	7/13/2003	THCS Đặng Thai Mai	Nghệ An
8	J320	NGUYỄN BÌNH NGUYÊN	4/18/2003	THCS Trần Phú	Hải Phòng
9	J321	ĐẶNG GIA NGUYÊN	10/6/2003	THCS Nam Từ Liêm	Hà Nội
10	J322	NGÔ NGỌC THÀNH NGUYÊN	6/27/2003	THCS Thăng Long	Hà Nội
11	J323	HOÀNG THẢO NGUYÊN	7/11/2003	THCS-THPT M.V.Lômônôxốp	Hà Nội
12	J324	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN	10/1/2003	THCS Đào Sư Tích	Nam Đinh
13	J325	PHAN LÊ QUỲNH NHI	1/17/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Vĩnh Long
14	J326	NGUYỄN THẢO NHI	11/16/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
15	J327	LÊ CẨM NHUNG	12/3/2003	THCS Phong Vân	Hà Nội
16	J328	LÊ HỒNG NHUNG	8/28/2003	THCS Vĩnh Yên	Vĩnh Phúc
17	J329	LƯU THỊ HỒNG NHUNG	2/18/2003	THCS Lê Quý Đôn	Kiên Giang
18	J330	HOÀNG HẢI PHONG	1/28/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
19	J331	TẠ HẢI PHONG	9/26/2003	THCS Thăng Long	Hà Nội
20	J332	TĂNG BÁ KHÁNH PHONG	12/13/2003	THCS Chu Văn An	Bình Dương
21	J333	BÙI THẾ PHONG	11/25/2003	THCS Hữu Nghị	Hòa Bình
22	J334	PHẠM HÀ PHƯƠNG	3/2/2003	THCS Giảng Võ	Hà Nội
23	J335	PHÙNG HÀ PHƯƠNG	3/16/2003	THCS Phú Sơn	Hà Nội
24	J336	NGUYỄN HIỀN PHƯƠNG	9/21/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J15 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J337	TRẦN HOÀNG PHƯƠNG	3/31/2003	THCS Chu Văn An - Tây Hồ	Hà Nội
2	J338	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	2/21/2003	THCS Minh Khai	Hà Nội
3	J339	LÃ VŨ MINH PHƯƠNG	1/15/2002	THCS Hồng Bàng	Hải Phòng
4	J340	TRẦN THỊ THU PHƯƠNG	4/4/2003	THCS Tây Đằng	Hà Nội
5	J341	MAI TÚ PHƯƠNG	11/9/2003	THCS Nam Từ Liêm	Hà Nội
6	J342	NGUYỄN ĐÌNH PHÚC	6/15/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
7	J343	TỐNG CHÍ QUANG	9/14/2003	THCS Nguyễn Trường Tộ	Hà Nội
8	J344	DƯƠNG ĐĂNG QUANG	2/18/2003	THCS&THPT Hai Bà Trưng	Vĩnh Phúc
9	J345	HOÀNG MINH QUANG	2/5/2003	THCS Đa Tốn	Hà Nội
10	J346	TRẦN MINH QUANG	8/26/2003	THCS Cổ Bi	Hà Nội
11	J347	HOÀNG ANH QUÂN	1/4/2003	THCS Dịch Vọng	Hà Nội
12	J348	NGUYỄN VIẾT CHÍ QUÂN	12/14/2003	THCS Thành Công	Hà Nội
13	J349	TRẦN ĐÌNH QUÂN	9/23/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
14	J350	NGUYỄN MẠNH QUÂN	7/24/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
15	J351	ĐẶNG MINH QUÂN	4/22/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
16	J352	HOÀNG MINH QUÂN	8/14/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
17	J353	HOÀNG MINH QUÂN	1/4/2003	THCS Dịch Vọng	Hà Nội
18	J354	LÊ MINH QUÂN	10/18/2003	THCS Giáp Bát	Hà Nội
19	J355	NGUYỄN PHẠM MINH QUÂN	10/19/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
20	J356	TRỊNH DIỄM QUỲNH	6/25/2003	THCS Đằng Lâm	Hải Phòng
21	J357	DƯƠNG THỊ NHƯ QUỲNH	12/27/2003	THCS Đào Sư Tích	Nam Định
22	J358	HÀ DƯƠNG THÚY QUỲNH	10/7/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
23	J359	TRẦN THỤY SAN SAN	4/22/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
24	J360	NGUYỄN PHÚC SƠN	4/19/2003	THCS Trưng Vương - Mê Linh	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J16 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J361	HOÀNG THÁI SƠN	4/9/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
2	J362	HUỲNH SÁNG	9/29/2003	THCS-THPT M.V.Lômônôxốp	Hà Nội
3	J363	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	5/31/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
4	J364	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	5/31/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
5	J365	LẠI ĐỨC THẮNG	2/16/2003	THCS Ái Mộ	Hà Nội
6	J366	TẠ VIỆT THẮNG	3/28/2003	THCS Trần Phú - Hải Phòng	Hải Phòng
7	J367	TRỊNH GIA THÀNH	1/28/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
8	J368	ĐÀO NGUYỄN QUANG THÀNH	11/21/2003	THCS Trưng Vương - Hoàn Kiếm	Hà Nội
9	J369	TRỊNH QUỐC THANH	7/26/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
10	J370	VÕ TIẾN THÀNH	4/28/2003	Quốc tế Singapore	Hà Nội
11	J371	HỒ TRÍ THÀNH	10/10/2003	THCS Đoàn Thị Điểm	Hà Nội
12	J372	HOÀNG KIM TRÍ THÀNH	11/20/2003	THCS Gia Thụy	Hà Nội
13	J373	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	9/1/2003	THCS Trần Phú	Hà Nội
14	J374	NGUYỄN THẾ THIỆN	6/19/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
15	J375	PHAN PHÚC THỌ	12/22/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
16	J376	PHẠM THỊ AN THƯ	10/31/2003	THCS Dư Hàng Kênh	Hải Phòng
17	J377	NGUYỄN ANH THƯ	9/17/2003	THCS Đa Tốn	Hà Nội
18	J378	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	12/5/2003	THCS Tân Mai	Hà Nội
19	J379	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	3/19/2003	THCS Nguyễn Hiền	Nam Đinh
20	J380	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	2/5/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
21	J381	PHAN THỊ THU THỦY	1/6/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
22	J382	NGUYỄN QUANG MINH TIẾN	2/25/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
23	J383	VŨ TRUNG TIẾN	1/1/2003	THCS Trưng Vương - Mê Linh	Hà Nội
24	J384	NGUYỄN THỦY TIÊN	2/28/2003	THCS Giáp Bát	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J17 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J385	NGUYỄN THỦY TIÊN	4/19/2003	THCS Nguyễn Nghiêm	Quảng Ngãi
2	J386	NGUYỄN LÊ THỦY TIÊN	12/23/2003	THCS Sài Sơn	Hà Nội
3	J387	CHU QUỐC TOẠI	1/4/2003	THCS Cẩm Lĩnh	Hà Nội
4	J388	LÊ XUÂN TOÀN	1/5/2003	THCS Lý Nhật Quang	Nghệ An
5	J389	NGUYỄN ĐẮC TÂM	9/30/2003	THCS Cầu Giấy	Hà Nội
6	J390	NGUYỄN ĐỨC TÂN	9/10/2003	THCS Lâm Thao	Phú Thọ
7	J391	THẠCH HÀ TRANG	8/18/2003	THCS Thị Trấn Yên Viên	Hà Nội
8	J392	LẠI KHÁNH TRANG	3/14/2003	THCS Vĩnh Yên	Vĩnh Phúc
9	J393	ĐỖ LIÊN TRANG	9/17/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
10	J394	NGUYỄN MINH TRANG	9/14/2003	THCS Đống Đa	Hà Nội
11	J395	ĐÀO NGỌC TRÂM	2/6/2003	THCS Trần Phú	Hải Phòng
12	J396	NGUYỄN SỸ TRỌNG	3/26/2003	THCS Lý Nhật Quang	Nghệ An
13	J397	NGUYỄN TRẦN ANH TRÍ	4/23/2003	THCS Thành Công	Hà Nội
14	J398	TỐNG MINH TRÍ	8/13/2003	THCS Nam Từ Liêm	Hà Nội
15	J399	TẠ ANH TRUNG	10/27/2003	THCS Chu Văn An - Tây Hồ	Hà Nội
16	J400	VÕ QUANG TRUNG	1/3/2003	THCS Tây Sơn	Hà Nội
17	J401	NGUYỄN QUỐC TRUNG	9/10/2003	THCS Chu Văn An	Hải Phòng
18	J402	PHẠM TUẤN TRUNG	2/27/2003	THCS Trần Phú	Hà Nội
19	J403	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	1/20/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
20	J404	BÙI THỊ THANH TRÚC	4/15/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
21	J405	BÙI ANH TUẤN	7/27/2003	THCS Minh Đức	Hải Phòng
22	J406	LÊ PHÚC ANH TUẤN	10/6/2003	THCS Văn Lang	Phú Thọ
23	J407	VŨ TRẦN HOÀNG TUẤN	6/9/2003	THCS Mai Thị Hồng Hạnh	Kiên Giang
24	J408	NGUYỄN MINH TUẤN	8/6/2003	THCS Ngọc Châu	Hải Dương

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J18 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J409	PHẠM ĐỨC TUỆ	9/2/2003	THCS Chu Văn An	Bình Dương
2	J410	CAO MINH TUỆ	7/14/2003	THCS Chu Văn An	Hải Phòng
3	J411	TRẦN ĐOÀN MINH TUỆ	1/21/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
4	J412	LÊ VŨ TƯỜNG	8/18/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
5	J413	NGUYỄN HẢI TÙNG	7/20/2003	THCS TTNC bò và Đồng cỏ	Hà Nội
6	J414	NGUYỄN HOÀNG TÙNG	10/16/2003	THCS Lê Lợi	Hà Nội
7	J415	HOÀNG NGUYỄN HUY TÙNG	1/15/2003	THCS Lê Ngọc Hân	Hà Nội
8	J416	DƯƠNG THANH TÙNG	10/19/2003	THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
9	J417	NGUYỄN THANH TÙNG	7/13/2003	THCS Nghĩa Tân	Hà Nội
10	J418	NGUYỄN THANH TÙNG	11/4/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
11	J419	LÊ TUẤN TÙNG	8/14/2003	THCS Ngô Sỹ Liên	Hà Nội
12	J420	ĐINH VĂN TÙNG	1/20/2003	THCS Thăng Long	Hà Nội
13	J421	PHẠM GIA MINH TÚ	1/12/2003	THCS Gia Thụy	Hà Nội
14	J422	NGUYỄN NGỌC TÚ	10/15/2003	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
15	J423	LÊ THANH THẢO UYÊN	11/5/2003	THCS Lê Quí Đôn	Vĩnh Long
16	J424	PHAN HÀ VI	9/27/2003	THCS Sài Sơn	Hà Nội
17	J425	TRẦN HỮU VIỆT	7/1/2003	THCS Đào Sư Tích	Nam Định
18	J426	NGÔ ĐẶNG CÔNG VINH	1/17/2003	THCS Chu Văn An	Hải Phòng
19	J427	NGUYỄN QUANG VINH	2/11/2003	THCS Trần Đăng Ninh	Nam Định
20	J428	NGUYỄN THỊ KIM VÂN	10/19/2003	THCS Ngọc Lâm	Hà Nội
21	J429	NGUYỄN QUANG THẢO VÂN	10/12/2003	THCS Sông Lô	Vĩnh Phúc
22	J430	PHẠM ANH VŨ	9/13/2002	THCS Việt nam- Angiêri	Hà Nội
23	J431	PHẠM HUY ĐỨC VŨ	2/19/2003	THCS Ngô Sĩ Liên - Hoàn Kiếm	Hà Nội
24	J432	PHẠM HỒ VƯỢNG	11/29/2003	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: J19 - LỨA TUỔI: JUNIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	J433	ĐỖ QUỐC VƯƠNG	7/28/2003	THCS Trần Phú	Hải Phòng
2	J434	BÙI QUỐC VƯỢNG	6/22/2003	THCS Chu Mạnh Trinh	Hưng Yên
3	J435	LƯU QUÝ VƯƠNG	1/12/2003	THCS Giấy Phong Châu	Phú Thọ
4	J436	NGUYỄN TRUNG VƯƠNG	9/28/2003	THCS Vĩnh Tường	Vĩnh Phúc
5	J437	TRẦN LÊ VY	2/3/2003	THCS Lê Qúy Đôn	Hòa Bình
6	J438	PHẠM QUỲNH VY	4/17/2003	THCS Đoàn Thị Điểm	Hà Nội
7	J439	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	5/7/2003	THCS Sài Sơn	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S01 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S001	ĐINH KHẮC AN	7/12/2001	Trần Phú - Hoàn Kiếm	Hà Nội
2	S002	TRỊNH THÀNH AN	12/20/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
3	S003	CAO XUÂN AN	12/19/2001	Chuyên ngoại ngữ	Hà Nội
4	S004	PHAN ĐỨC ANH	2/27/2001	Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
5	S005	VŨ ĐỨC ANH	3/30/2001	Phan Đình Phùng	Hà Nội
6	S006	NGUYỄN NGỌC ĐỨC ANH	12/3/2001	Thanh Oai A	Hà Nội
7	S007	LÊ DUY ANH	1/19/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
8	S008	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	9/13/2001	Thanh Oai B	Hà Nội
9	S009	LÊ HOÀNG ANH	4/15/2001	Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An
10	S010	VÕ HỒNG ANH	1/19/2001	Chuyên ngoại ngữ	Hà Nội
11	S011	NGUYỄN THỊ LAN ANH	3/26/2001	Thanh Oai A	Hà Nội
12	S012	LƯU LÊ PHƯƠNG ANH	5/31/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
13	S013	NGUYỄN THẾ ANH	12/27/2001	Đa Phúc	Hà Nội
14	S014	NGUYỄN THỤC ANH	6/6/2001	Yên Hòa	Hà Nội
15	S015	NGUYỄN HỮU TRẦN ANH	7/25/2001	Phúc Lợi	Hà Nội
16	S016	ĐINH TUẤN ANH	8/9/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
17	S017	NGUYỄN ĐẶNG TUẤN ANH	11/25/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
18	S018	CAO TUỆ ANH	2/11/2001	Newton	Hà Nội
19	S019	BÙI VIỆT ANH	8/14/2001	Chuyên Hưng Yên	Hưng Yên
20	S020	NGUYỄN VIỆT ANH	7/15/2001	Chuyên Hưng Yên	Hưng Yên
21	S021	PHAN VIỆT ANH	12/8/2001	Song ngữ quốc tế Horizon	Hà Nội
22	S022	PHAN VIỆT ANH	12/8/2001	Song ngữ quốc tế Horizon	Hà Nội
23	S023	NGUYỄN VÂN ANH	5/16/2001	Chuyên Thái Nguyên	Thái Nguyên
24	S024	VƯƠNG TRỌNG THANH BA	3/16/2001	Chuyên tỉnh Hà Giang	Hà Giang

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S02 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S025	NGUYỄN THÀNH BẮC	5/27/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
2	S026	NGUYỄN TRỌNG BẰNG	4/7/2001	Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An
3	S027	ĐỖ GIA BẢO	11/23/2001	Newton	Hà Nội
4	S028	NGUYỄN NGỌC BẢO	7/7/2001	Văn Giang	Hưng Yên
5	S029	NGUYỄN VIỆT BẢO	3/22/2001	Việt Đức	Hà Nội
6	S030	DƯƠNG BẢO CHẤN	1/15/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
7	S031	TRẦN KHÁNH CHI	11/28/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
8	S032	TẠ THỊ MAI CHI	7/8/2001	Quốc Oai- Hà Nội	Hà Nội
9	S033	ĐÀO MINH CHIẾN	1/27/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
10	S034	TRẦN THỊ CHINH	6/20/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
11	S035	KHUẤT BẢO CHÂU	9/24/2001	Chuyên ngoại ngữ	Hà Nội
12	S036	NGUYỄN NGỌC CHÂU	1/21/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
13	S037	BÙI VĂN CHƯƠNG	1/29/2001	Quốc Oai- Hà Nội	Hà Nội
14	S038	ĐỖ MẠNH CƯỜNG	3/13/2001	Yên Lãng	Hà Nội
15	S039	TRẦN MẠNH CƯỜNG	7/11/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
16	S040	KHUẤT TUẤN CƯỜNG	3/20/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
17	S041	LÊ ANH DŨNG	2/13/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
18	S042	NGUYỄN MẠNH DŨNG	6/18/2001	Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
19	S043	NGUYỄN TAM DŨNG	1/16/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
20	S044	NGUYỄN CHÍ TRÍ DŨNG	8/8/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
21	S045	ĐẶNG TRUNG DŨNG	9/1/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
22	S046	ĐÀO TRUNG DŨNG	8/15/2001	Chuyên tỉnh Hà Giang	Hà Giang
23	S047	LÊ DƯƠNG	10/10/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
24	S048	CHỬ BÌNH DƯƠNG	10/27/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S03 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S049	ĐỖ ĐẠI DƯƠNG	8/10/2001	Chu Văn An	Hà Nội
2	S050	NGUYỄN NHẬT DƯƠNG	8/24/2001	Dương Quảng Hàm	Hưng Yên
3	S051	VƯƠNG TÙNG DƯƠNG	1/1/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
4	S052	TRẦN KHÁNH DUY	4/3/2001	Chuyên tỉnh Lào Cai	Lào Cai
5	S053	PHẠM HỮU KHÁNH DUY	12/9/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
6	S054	VŨ NGỌC DUY	7/27/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
7	S055	LÊ TRẦN PHƯƠNG DUY	12/9/2001	Newton	Hà Nội
8	S056	NGÔ THANH DUY	2/15/2001	Nguyễn Siêu	Hà Nội
9	S057	LÃ VIỆT DUY	11/16/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
10	S058	HOÀNG VĂN ĐÀN	8/27/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
11	S059	ĐỖ HẢI ĐĂNG	8/28/2001	Chuyên tỉnh Lào Cai	Lào Cai
12	S060	TẠ HỮU ĐĂNG	2/8/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
13	S061	LƯU LONG ĐẠO	12/24/2000	Mê Linh	Hà Nội
14	S062	NGUYỄN DUY ĐẠT	11/2/2001	Nguyễn Tất Thành	Hà Nội
15	S063	CAO NHƯ ĐẠT	12/12/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
16	S064	BÙI QUANG ĐẠT	10/11/2001	Thanh Oai A	Hà Nội
17	S065	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	12/9/2001	Chuyên tỉnh Lào Cai	Lào Cai
18	S066	ĐINH TIẾN ĐẠT	8/28/2001	Đan Phượng	Hà Nội
19	S067	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	9/1/2001	Tân Lập	Hà Nội
20	S068	VŨ LÝ ĐỨC	4/19/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
21	S069	ĐẶNG MINH ĐỨC	12/22/2001	Chu Văn An	Hà Nội
22	S070	NGUYỄN MINH ĐỨC	8/23/2001	Việt Đức	Hà Nội
23	S071	PHAN MINH ĐỨC	12/30/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
24	S072	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	9/21/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S04 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S073	HOÀNG QUANG ĐỨC	11/23/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
2	S074	NGUYỄN TIẾN ĐỨC	7/31/2001	Chuyên Nguyễn Tất Thành	Yên Bái
3	S075	NGUYỄN VĂN ĐỨC	7/3/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Đinh
4	S076	VŨ VIỆT ĐỨC	1/2/2001	Chuyên Bắc Kạn	Bắc Kạn
5	S077	NGUYỄN HẢI HÀ GIANG	9/2/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
6	S078	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	12/8/2001	Ngọc Tảo	Hà Nội
7	S079	TRẦN LINH GIANG	11/4/2001	Nguyễn Siêu	Hà Nội
8	S080	PHÙNG BẢO HÀ	3/7/2001	Chuyên Hưng Yên	Hưng Yên
9	S081	NGÔ THU HÀ	2/19/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
10	S082	TRẦN THU HÀ	6/12/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
11	S083	NGUYỄN VIỆT HÀ	12/26/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
12	S084	NGUYỄN NAM HẢI	9/14/2001	Sơn Tây	Hà Nội
13	S085	ĐÀO NGỌC HẢI	10/31/2001	Dương Quảng Hàm	Hưng Yên
14	S086	TRẦN THỊ NGỌC HẢI	2/4/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
15	S087	ĐINH THẾ HẢI	3/23/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
16	S088	NÔNG XUÂN HẢI	9/15/2001	Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	Việt Bắc
17	S089	NGUYỄN LÊ THANH HẰNG	2/7/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
18	S090	TRẦN MINH HẠNH	2/23/2001	Văn Giang	Hưng Yên
19	S091	NGUYỄN THỊ HẢO	7/4/2001	Quốc Oai- Hà Nội	Hà Nội
20	S092	TRẦN MINH HIỂN	2/9/2001	Chuyên tỉnh Hà Giang	Hà Giang
21	S093	LÊ THỊ THU HIỀN	9/15/2001	Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
22	S094	NGUYỄN VĂN HIỂN	5/18/2001	Chuyên Hưng Yên	Hưng Yên
23	S095	ĐỖ MINH HIỆP	4/28/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
24	S096	NGUYỄN CÔNG HIẾU	10/20/2001	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S05 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S097	TẠ HÀ HIẾU	4/5/2001	Vinschool	Hà Nội
2	S098	HOÀNG MINH HIẾU	1/25/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
3	S099	NGUYỄN MINH HIẾU	7/13/2001	Lý Thường Kiệt	Hà Nội
4	S100	TRẦN MINH HIẾU	3/5/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
5	S101	TRỊNH MINH HIẾU	10/1/2001	Thực Nghiệm	Hà Nội
6	S102	VŨ MINH HIẾU	3/19/2001	Hùng Thắng	Hải Phòng
7	S103	VÕ MINH HIẾU	12/8/2001	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương
8	S104	NGUYỄN TRUNG HIẾU	2/1/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
9	S105	NGUYỄN VĂN HIẾU	12/11/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
10	S106	NGUYỄN XUÂN HINH	1/2/2001	Văn Giang	Hưng Yên
11	S107	NGUYỄN PHƯƠNG HOA	5/21/2001	Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
12	S108	NGUYỄN VIẾT HOAN	11/30/2001	Nguyễn Thị Minh Khai	Hà Nội
13	S109	VŨ HUY HOÀNG	7/1/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
14	S110	ĐẬU VĂN HUY HOÀNG	11/17/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
15	S111	ĐẶNG MINH HOÀNG	11/23/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
16	S112	ĐẶNG MINH HOÀNG	11/3/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
17	S113	ĐÀO TIẾN HOÀNG	2/2/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
18	S114	TRƯƠNG TÂM HOÀNG	9/5/2001	Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	Việt Bắc
19	S115	TÔ MINH HOÀNH	10/22/2001	Thanh Oai A	Hà Nội
20	S116	NGUYỄN THỊ MINH HUẾ	1/22/2001	Sơn Tây	Hà Nội
21	S117	TRẦN NAM HƯNG	7/30/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
22	S118	VŨ KHÁNH HƯNG	8/15/2001	Chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
23	S119	NGUYỄN THUẬN HƯNG	2/18/2001	Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
24	S120	TRẦN HUY HUÂN	3/22/2001	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S06 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S121	LÊ THỊ QUỲNH HƯƠNG	1/17/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
2	S122	NGUYỄN LÊ HUY	7/20/2001	Dương Quảng Hàm	Hưng Yên
3	S123	TRẦN HỮU PHÚC HUY	8/28/2001	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk
4	S124	BÙI QUANG HUY	2/20/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
5	S125	LÊ QUANG HUY	5/6/2001	Chuyên Thái Nguyên	Thái Nguyên
6	S126	NGUYỄN QUANG HUY	11/11/2001	Chuyên tỉnh Hà Giang	Hà Giang
7	S127	NGUYỄN QUỐC HUY	4/22/2001	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk
8	S128	VŨ TRƯỜNG HUY	1/4/2001	Thái Phiên	Hải Phòng
9	S129	NGUYỄN TƯ HUY	5/29/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
10	S130	LÊ VĂN HUY	2/1/2001	Thanh Oai A	Hà Nội
11	S131	NGÔ NGỌC HUYỀN	8/31/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
12	S132	LÊ THẢO HUYỀN	10/30/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
13	S133	BÙI ĐỨC HÙNG	2/9/2001	Thanh Oai B	Hà Nội
14	S134	ĐỖ MẠNH HÙNG	4/10/2001	Chuyên tỉnh Hà Giang	Hà Giang
15	S135	PHÙNG QUANG HÙNG	8/24/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
16	S136	HÀ SƠN HÙNG	11/10/2001	Chuyên Bắc Kạn	Bắc Kạn
17	S137	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	11/27/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
18	S138	TRẦN THỊ NHƯ Ý	1/26/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
19	S139	ĐÀM THỊ XUÂN Ý	3/11/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
20	S140	NGUYỄN TRUNG KHA	6/29/2001	Đa Phúc	Hà Nội
21	S141	NGUYỄN MINH KHẢI	1/29/2003	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
22	S142	ĐẶNG VĂN KHẢI	2/5/2001	Thanh Oai B	Hà Nội
23	S143	NGÔ NHẬT KHANG	1/17/2001	Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau
24	S144	PHẠM ĐỖ KHOA	11/14/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S07 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S145	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	4/14/2001	Chuyên Nguyễn Tất Thành	Yên Bái
2	S146	LÊ THỊ NGỌC KHÁNH	3/25/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
3	S147	MAI QUỐC KHÁNH	9/26/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
4	S148	TRẦN QUỐC KHÁNH	1/2/2001	Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
5	S149	NGUYỄN ĐÌNH DUY KIÊN	10/27/2001	Chu Văn An	Hà Nội
6	S150	HÀ TRUNG KIÊN	11/25/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
7	S151	NGUYỄN TRUNG KIÊN	11/25/2001	Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
8	S152	NGUYỄN DUY TRUNG KIÊN	9/25/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
9	S153	NGUYỄN VĂN KỲ	4/30/2001	Mê Linh	Hà Nội
10	S154	VÕ NHẬT LAM	10/1/2001	Chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	Kiên Giang
11	S155	NGUYỄN HOÀNG TÙNG LÂM	8/28/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
12	S156	TRẦN QUỐC LẬP	5/24/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
13	S157	TRẦN LĨNH	8/27/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
14	S158	ĐỖ ANH LINH	9/15/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
15	S159	NGUYỄN ĐỨC LINH	11/28/2001	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng
16	S160	HỒ TRẦN DUY LĨNH	5/2/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
17	S161	VÕ HỒNG LINH	4/21/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
18	S162	KIM THỊ HỒNG LĨNH	5/18/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
19	S163	NGUYỄN KHÁNH LINH	1/3/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
20	S164	PHÙNG KHÁNH LINH	9/6/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
21	S165	NGUYỄN MAI LINH	8/12/2001	Đô Lương 1	Nghệ An
22	S166	ĐÀO NGUYỄN NHẬT LINH	12/23/2001	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng
23	S167	KHUẤT ĐÀO PHƯƠNG LINH	4/19/2001	Sơn Tây	Hà Nội
24	S168	NGUYỄN PHƯƠNG LIÊN	9/21/2001	Đa Phúc	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S08 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S169	TRẦN TẤN LỘC	11/21/2001	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương
2	S170	NGUYỄN THANH LÂM	2/18/2001	Song ngữ quốc tế Horizon	Hà Nội
3	S171	HỨA TÙNG LÂM	3/7/2001	Chuyên Thái Nguyên	Thái Nguyên
4	S172	NGUYỄN ĐỊCH LONG	1/16/2001	Chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
5	S173	NGUYỄN ĐỨC LONG	5/9/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
6	S174	HOÀNG HẢI LONG	1/24/2001	Hòn Gai	Quảng Ninh
7	S175	VŨ HOÀNG LONG	1/4/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
8	S176	PHẠM KHẮC LONG	7/13/2001	Chu Văn An	Hà Nội
9	S177	TRẦN ĐỨC THÀNH LONG	6/27/2001	Newton	Hà Nội
10	S178	NGUYỄN THẢO LY	7/25/2001	Chuyên Nguyễn Tất Thành	Yên Bái
11	S179	NGUYỄN NGỌC MAI	1/10/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
12	S180	TRẦN PHƯƠNG MAI	4/2/2001	Nguyễn Thị Minh Khai	Hà Nội
13	S181	NGUYỄN THANH MAI	3/9/2001	Nguyễn Siêu	Hà Nội
14	S182	NGÔ ĐỨC MẠNH	11/10/2001	Nguyễn Siêu	Hà Nội
15	S183	VŨ HOÀNG MẠNH	7/25/2001	Chuyên ngoại ngữ	Hà Nội
16	S184	NGUYỄN TIẾN MẠNH	2/16/2001	Mê Linh	Hà Nội
17	S185	NGUYỄN VĂN MẠNH	11/9/2001	Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An
18	S186	TÔ ANH MINH	12/4/2001	Chu Văn An	Hà Nội
19	S187	PHẠM DUY CÔNG MINH	3/25/2004	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
20	S188	LÊ ĐỨC MINH	8/26/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
21	S189	NGUYỄN ĐỨC MINH	3/4/2001	Phan Đình Phùng	Hà Nội
22	S190	CAO ĐÌNH HOÀNG MINH	9/25/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Định
23	S191	LÊ HOÀNG NHẬT MINH	11/24/2001	Chu Văn An	Hà Nội
24	S192	PHẠM THẾ NHẬT MINH	8/9/2001	Yên Hòa	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S09 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S193	PHÙNG QUANG MINH	7/27/2001	Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
2	S194	DƯƠNG QUỐC MINH	7/3/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
3	S195	ĐỖ TUẤN MINH	6/5/2001	Nguyễn Trãi	Hà Nội
4	S196	NGUYỄN TUẤN MINH	5/17/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
5	S197	ĐINH VIẾT MINH	1/30/2001	Việt Đức	Hà Nội
6	S198	NGUYỄN HUỲNH KIỀU MY	9/12/2001	Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau
7	S199	ĐẶNG THỊ TRÀ MY	10/13/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
8	S200	PHẠM HUY GIANG NAM	3/16/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
9	S201	NGUYỄN HẢI NAM	11/23/2001	Hòn Gai	Quảng Ninh
10	S202	CAO VIỆT HẢI NAM	7/12/2001	Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An
11	S203	LÊ HOÀNG NAM	7/27/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
12	S204	NGUYỄN TIẾN NAM	1/8/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
13	S205	TRẦN THU NGA	3/26/2001	Chuyên tỉnh Lào Cai	Lào Cai
14	S206	TRẦN THỊ THU NGA	11/11/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
15	S207	NGUYỄN TRÌNH NGHỊ	1/1/2001	Kiên Lương	Kiên Giang
16	S208	BÙI HỮU NGHĨA	11/21/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
17	S209	VŨ HỮU NGHĨA	10/26/2001	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng
18	S210	TRỊNH NGỌC NGHĨA	9/16/2001	Nguyễn Tất Thành,	Hà Nội
19	S211	ĐỖ BÍCH NGỌC	8/10/2001	Ngọc Tảo	Hà Nội
20	S212	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	6/17/2001	Chuyên tỉnh Lào Cai	Lào Cai
21	S213	PHAN YẾN NGỌC	2/18/2001	Hòn Đất	Kiên Giang
22	S214	HỒ LÊ BẢO NGÂN	4/26/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
23	S215	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	7/24/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
24	S216	TRẦN THỊ THANH NGÂN	5/21/2001	Đa Phúc	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S10 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S217	HÀ THỊ THÚY NGÂN	4/6/2001	Hà Huy Tập	Nghệ An
2	S218	LÊ ĐỨC NGUYÊN	6/15/2001	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk
3	S219	PHẠM KẾ NGUYÊN	6/9/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
4	S220	NGUYỄN PHỤNG NGUYÊN	6/1/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
5	S221	VÕ TRỊNH XUÂN NGUYÊN	2/18/2001	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk
6	S222	LĂNG QUANG NHẬT	2/16/2001	Chuyên Bắc Kạn	Bắc Kạn
7	S223	NGUYỄN NGA NHI	3/1/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
8	S224	DƯƠNG THU NHÃ	1/12/2001	Chuyên Bắc Kạn	Bắc Kạn
9	S225	LÊ ĐỨC NHÂN	7/20/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
10	S226	NGUYỄN HOÀNG PHI	9/8/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
11	S227	THẨM NHƯ PHONG	7/6/2001	Chu Văn An	Hà Nội
12	S228	NGUYỄN THÀNH PHONG	3/20/2001	Mê Linh	Hà Nội
13	S229	TRẦN TRIỆU PHONG	1/19/2001	Phan Đình Phùng	Hà Nội
14	S230	PHAN VĂN PHÁT	11/30/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
15	S231	DƯƠNG MINH PHÚC	5/14/2001	Văn Giang	Hưng Yên
16	S232	NGUYỄN LÝ DUY PHƯƠNG	10/15/2001	Sơn Tây	Hà Nội
17	S233	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	9/18/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
18	S234	PHẠM MINH PHƯƠNG	5/9/2001	Lý Thường Kiệt	Hà Nội
19	S235	ĐÀO THU PHƯƠNG	1/8/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
20	S236	NGUYỄN THU PHƯƠNG	5/24/2001	Phan Đình Phùng	Hà Nội
21	S237	QUẢN VIỆT PHƯƠNG	4/16/2001	Hòn Gai	Quảng Ninh
22	S238	TRẦN HOÀNG PHÚC	3/22/2001	Newton	Hà Nội
23	S239	DƯƠNG NGUYỄN HỒNG PHÚC	10/2/2001	Phan Đình Phùng	Hà Nội
24	S240	NGUYỄN LƯƠNG PHÚC	11/7/2001	Huỳnh Thúc Kháng	Nghệ An

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S11 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S241	DIỆP MINH PHÚC	1/30/2001	Phổ thông Vùng cao Việt Bắc	Việt Bắc
2	S242	TRẦN VĂN PHÚC	7/28/2001	Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau
3	S243	NGUYỄN VIẾT PHÚC	5/30/2001	Nguyễn Thị Minh Khai	Hà Nội
4	S244	LÊ CHÍ QUANG	10/24/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
5	S245	NGUYỄN LÊ QUANG	4/10/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
6	S246	NGUYỄN MINH QUANG	11/29/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
7	S247	PHAN ĐÌNH MINH QUÂN	2/12/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
8	S248	MÔNG DIỄM QUỲNH	5/12/2001	Chuyên Nguyễn Tất Thành	Yên Bái
9	S249	TRẦN THỊ DIỄM QUỲNH	8/23/2001	Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An
10	S250	VŨ THỊ HỒNG QUỲNH	7/16/2001	Hòn Gai	Quảng Ninh
11	S251	ĐINH HƯƠNG QUỲNH	10/16/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
12	S252	PHẠM NHƯ QUỲNH	11/10/2001	Chuyên Thái Nguyên	Thái Nguyên
13	S253	TRƯƠNG TUẤN SANG	11/20/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
14	S254	NGUYỄN HOÀNG SƠN	5/13/2001	Việt Đức	Hà Nội
15	S255	DƯƠNG NGỌC HỒNG SƠN	8/11/2001	Chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	Kiên Giang
16	S256	MẠC TRẦN THIÊN SƠN	3/12/2001	Chuyên Trần Đại Nghĩa	TP. HCM
17	S257	TRẦN THÁI SƠN	4/18/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
18	S258	NGUYỄN VŨ THÁI SƠN	10/10/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
19	S259	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	5/26/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
20	S260	TẠ LÊ NGỌC SÁNG	2/12/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
21	S261	VŨ ĐÌNH THẮNG	1/8/2001	Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
22	S262	NGHIÊM VIỆT THẮNG	1/23/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
23	S263	NGUYỄN HOÀNG THANH	7/26/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
24	S264	NGUYỄN NGỌC THÀNH	5/19/2001	Phạm Hồng Thái	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S12 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S265	LÊ PHƯƠNG THANH	11/8/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Đinh
2	S266	TRẦN VĨNH THÀNH	12/13/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
3	S267	ĐỒNG VŨ HẠNH THẢO	3/23/2001	Chuyên Bắc Kạn	Bắc Kạn
4	S268	NGUYỄN NGỌC THẢO	10/12/2001	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương
5	S269	HUỲNH NHƯ THẢO	9/15/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
6	S270	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	9/1/2001	Nguyễn Siêu	Hà Nội
7	S271	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	1/24/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
8	S272	TRẦN PHƯƠNG THẢO	1/4/2001	Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
9	S273	LƯƠNG ĐỨC THỊNH	2/26/2001	Chuyên Lê Hồng Phong	Nam Đinh
10	S274	NGUYỄN QUỐC ANH THÁI	1/6/2001	Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau
11	S275	LÊ MINH THU	11/14/2001	Trần Hưng Đạo-TX	Hà Nội
12	S276	ĐỖ DIỆU THUẦN	12/6/2001	Ngô Quyền	Hải Phòng
13	S277	QUÁCH MINH THUẬN	6/30/2001	Chuyên Huỳnh Mẫn Đạt	Kiên Giang
14	S278	ĐỖ THỊ THUẬN	7/11/2001	Đa Phúc	Hà Nội
15	S279	NGUYỄN TRỌNG THỰC	7/9/2001	Chuyên Nguyễn Du	Đăk Lăk
16	S280	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	11/4/2001	Hòn Gai	Quảng Ninh
17	S281	ĐỖ THỊ THANH THỦY	10/27/2001	Chuyên Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình
18	S282	NGUYỄN DUY TIẾN	7/17/2001	Chuyên Tuyên Quang	Tuyên Quang
19	S283	VƯƠNG NGỌC TIẾN	3/7/2001	Sơn Tây	Hà Nội
20	S284	DƯƠNG TRUNG TIẾN	8/27/2001	Phạm Hồng Thái	Hà Nội
21	S285	BÙI NGỌC TÂN	12/8/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
22	S286	PHAN VIẾT TÂN	5/14/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
23	S287	TRẦN BẢO TÍN	4/27/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
24	S288	LÊ THU TRÀ	12/5/2000	Nguyễn Gia Thiều	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S13 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S289	BÙI THỊ HÀ TRANG	4/24/2001	Văn Giang	Hưng Yên
2	S290	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	2/20/2001	Chuyên Thái Nguyên	Thái Nguyên
3	S291	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRANG	11/29/2001	Dương Quảng Hàm	Hưng Yên
4	S292	LÊ NGUYỄN QUỲNH TRANG	8/8/2001	Chuyên Hùng Vương	Phú Thọ
5	S293	TRẦN THỊ QUỲNH TRANG	5/24/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
6	S294	NGUYỄN THỊ THANH TRANG	4/2/2001	Quốc Oai- Hà Nội	Hà Nội
7	S295	NGUYỄN THÙY TRANG	1/16/2001	Yên Lãng	Hà Nội
8	S296	NGUYỄN ĐÌNH TRIỂN	1/4/2001	Việt Đức	Hà Nội
9	S297	NGUYỄN GIA TRIẾT	4/27/2001	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương
10	S298	TRẦN TUYẾT TRINH	5/18/2001	Sơn Tây	Hà Nội
11	S299	NGUYỄN NGỌC MAI TRÂN	10/12/2001	Chuyên Hùng Vương	Bình Dương
12	S300	NGÔ ĐỨC TRÍ	12/25/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
13	S301	TRƯƠNG ĐỨC TRÍ	11/7/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
14	S302	HUỲNH MINH TRÍ	7/12/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Quảng Nam
15	S303	TRẦN BÙI MINH TRÍ	7/21/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
16	S304	NGUYỄN TẠ MINH TRÍ	12/5/2001	Hòn Đất	Kiên Giang
17	S305	HUỲNH NGÔ TRUNG TRỰC	4/27/2001	Chuyên Lê Khiết	Quảng Ngãi
18	S306	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	8/17/2001	Chu Văn An	Hà Nội
19	S307	NGUYỄN LÂN TRUNG	2/28/2002	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
20	S308	NGUYỄN KIM THÀNH TRUNG	8/7/2001	Vinschool	Hà Nội
21	S309	AN VIỆT TRUNG	4/11/2001	Trần Phú - Hoàn Kiếm	Hà Nội
22	S310	TRẦN NGUYỄN NHỰT TRƯỜNG	8/28/2001	Chuyên Nguyễn Bỉnh Khiêm	Vĩnh Long
23	S311	VŨ QUANG TRƯỜNG	10/27/2001	Chuyên Hưng Yên	Hưng Yên
24	S312	PHẠM TIẾN TRƯỜNG	4/22/2001	Chuyên Nguyễn Tất Thành	Yên Bái

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S14 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S313	BÙI VĂN TRƯỜNG	11/30/2001	Dương Quảng Hàm	Hưng Yên
2	S314	LÊ TUẤN	7/3/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
3	S315	ĐỖ DANH TUẤN	1/8/2001	Quốc Oai- Hà Nội	Hà Nội
4	S316	VÕ HÙNG TUẤN	4/10/2001	Chuyên Phan Bội Châu	Nghệ An
5	S317	QUÁCH MINH TUẤN	10/7/2001	Chuyên Lương Thế Vinh	Đồng Nai
6	S318	LÊ TÀI TUỆ	5/12/2001	Sơn Tây	Hà Nội
7	S319	NGUYỄN MINH TÔN	7/23/2001	Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
8	S320	NGUYỄN THỊ TUYÊN	10/8/2001	Yên Lãng	Hà Nội
9	S321	NGUYỄN DUY TÙNG	9/24/2001	Nguyễn Thị Minh Khai	Hà Nội
10	S322	LƯƠNG HOÀNG TÙNG	6/20/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
11	S323	VŨ MẠNH TÙNG	7/3/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
12	S324	MẪN ĐÀO SƠN TÙNG	10/10/2001	Chuyên Chu Văn An	Lạng Sơn
13	S325	LÊ THANH TÙNG	1/9/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
14	S326	NGUYỄN THANH TÙNG	3/17/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
15	S327	NGUYỄN VĂN TÙNG	6/27/2001	Chuyên tỉnh Hà Giang	Hà Giang
16	S328	TRẦN XUÂN TÙNG	6/21/2001	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Nội
17	S329	NGUYỄN NGỌC TÚ	7/6/2001	Chuyên Trần Phú	Hải Phòng
18	S330	HỮU TRƯỜNG TÚ	4/4/2001	THTP Tân Lập	Hà Nội
19	S331	HÀ PHƯƠNG UYÊN	1/1/2001	Chuyên Phan Ngọc Hiển	Cà Mau
20	S332	LÊ TRẦN PHƯƠNG UYÊN	3/3/2001	Chuyên Bảo Lộc	Lâm Đồng
21	S333	NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN	1/9/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
22	S334	TRỊNH ĐỨC VIỆT	5/4/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
23	S335	PHẠM QUỐC VIỆT	6/9/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội
24	S336	PHẠM QUỐC VIỆT	8/22/2001	Chuyên Trần Phú	Hải Phòng

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan

KỲ THI TOÁN HỌC HÀ NỘI MỞ RỘNG NĂM 2017
PHÒNG THI: S15 - LỨA TUỔI: SENIOR

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường THCS/THPT	Tỉnh/TP
1	S337	PHẠM TRUNG VIỆT	12/16/2001	Chuyên Hạ Long	Quảng Ninh
2	S338	NGUYỄN QUANG VINH	10/21/2001	Chu Văn An	Hà Nội
3	S339	NGUYỄN HỒNG VÂN	11/12/2001	Mê Linh	Hà Nội
4	S340	BÙI ANH VŨ	1/6/2001	Chuyên Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc
5	S341	NGUYỄN ANH VŨ	7/2/2001	Chuyên ngoại ngữ	Hà Nội
6	S342	BÙI BÁ VŨ	1/12/2001	Chuyên Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
7	S343	PHAN VĂN VŨ	1/26/2001	Xuân Đỉnh	Hà Nội
8	S344	LÊ HÀ VY	11/27/2001	Chu Văn An	Hà Nội
9	S345	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO VY	7/12/2001	Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Hà Nội

Số học sinh dự thi: …… **Trưởng ban coi thi**

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký cán bộ coi thi 2

Phạm Hữu Hoan